

Bản án số: 250/2024/HS-PT

Ngày: 31-5-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** ông **Nguyễn Văn Tiến**

***Các Thẩm phán:*** ông **Trương Minh Tuấn**

ông **Trần Quốc Cường.**

***Thư ký phiên tòa:*** **Đoàn Thị Thu Hiền;** Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** ông **Đoàn Minh Lộc;** Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 07 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Bị cáo kháng cáo:

**VÕ VIẾT L**, sinh ngày 27/9/1998 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: A N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Viết T và bà Đỗ Thị Mỹ C; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/7/2023 bị Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 05/7/2023, hiện đang bị tạm giam; Có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo* Võ Viết L: Luật sư Lê Thị Hồng T1 – Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại khu vực trả khách của bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Phòng CSĐTTP về ma túy – Công an thành phố Đ tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Viết L về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nilong màu xanh có kích thước khoảng (9x7,5)cm bên trong có chứa 200 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có chữ WY và 01 gói nilong màu xanh, kích thước khoảng (9x7,5)cm, bên trong có chứa 197 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có chữ WY, 03 viên nén màu xanh. Đã được niêm phong, ký hiệu: P.

- 01 điện thoại di động Samsung màu bạc, số Imel: 358592100659089, sim số: 0838.082.557.

Quá trình điều tra xác định:

Do có quen biết nhau từ trước, ngày 03/7/2023, Võ Viết L từ Đà Nẵng về nhà tại Quảng Trị, sau đó đến nhà của Nguyễn Thái T2 (sinh năm: 2001; trú: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị) để chơi. Tại đây, T2 có nhờ L khi nào vào lại Đà Nẵng thì đem giúp T2 02 gói ma túy để giao cho bạn của T2 ở Đà Nẵng. Giao thành công thì T2 sẽ trả công cho L 1.000.000 đồng, L đồng ý.

Khoảng 13h00' ngày 05/7/2023, T2 sử dụng số điện thoại 0989.922.360 gọi cho Võ Viết L (số điện thoại 0838.082.557) yêu cầu L đến nhà T2 tại xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị có việc cần gấp, L đồng ý và đi đến nhà T2. Tại đây, T2 đưa cho L hai gói ma túy hồng phỉ để mang vào Đà Nẵng giao cho người quen của T2, đến Đà Nẵng sẽ có người gọi cho L để nhận ma túy. L cầm ma túy bỏ vào túi xách vải màu vàng và đón xe khách Sơn Đ (không nhớ biển số) từ Quảng Trị vào B thành phố Đà Nẵng. Lúc 18 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2023, khi vừa xuống xe tại nhà trả khách của bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng, Võ Viết L chưa kịp giao ma túy cho người quen của T2 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là hai gói ma túy.

Võ Viết L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mục đích cất giấu ma túy là để mang vào cho người quen của T2 theo yêu cầu của T2 và được trả tiền công 1.000.000 đồng. L không biết mục đích T2 đưa hai gói ma túy cho người quen của T2 để làm gì.

Tại Kết luận giám định số: 604/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của phòng K Công an thành phố Đ, kết luận: Các viên nén màu hồng, viên nén màu xanh trong mẫu niêm phong ký hiệu P (P1, P2) gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu P1: 38,794 gam; P2: 0,269 gam.

**Nội dung vụ án như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã Quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Võ Viết L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Võ Viết L: 16 (Mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 05/7/2023;

Phạt bổ sung đối với Võ Viết L số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Sau khi xử sơ thẩm:** ngày 12/3/2024, bị cáo Võ Viết L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì: hành vi của Bị cáo bị xử phạt 16 năm tù là quá nặng.

**Tại phiên tòa:** bị cáo Võ Viết L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Viết L, giữ nguyên hình phạt đối với Bị cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Viết L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

**Sau khi nghe:** Bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì có cơ sở để kết luận: Lúc 18 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại khu vực trả khách của bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng (thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Phòng CSĐTTP về ma túy – Công an thành phố Đ bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Viết L về hành vi vận chuyển trái phép 39,063 gam ma túy loại Methamphetamine cho một đối tượng tên T2 (chưa xác định được danh tính) để nhận tiền công. Với hành vi như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã Tuyên bố: Bị cáo Võ Viết L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Viết L thì thấy: bị cáo Võ Viết L đã có hành vi vận chuyển 39,063 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm vì xâm phạm đến quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Bị cáo bị truy tố và xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù 15 năm đến 20 năm. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Võ Viết L 16 năm tù là mức hình phạt đầu khung của tội mà Bị cáo bị truy tố và xét xử là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của Bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà Bị cáo và Luật sư bào chữa cho Bị cáo nêu ra thì đã được Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Bị cáo Võ Viết L. Giữ nguyên hình phạt

mà Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định đối với Bị cáo.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Võ Viết L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng; Án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Từ những nhận định trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Viết L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Võ Viết L: 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2023.

Phạt bổ sung đối với Võ Viết L số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Án phí phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Viết L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định về: Xử lý vật chứng; Án phí sơ thẩm được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HSST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS - CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS tỉnh thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Văn Tiến**